

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****1. Tên học phần: Sinh Học Đại Cương A2 (General Biology A2)**

- Mã số học phần: TN028E
- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết và 60 tiết tự học.

**2. Đơn vị phụ trách học phần:**

- Bộ môn: Bộ môn Sinh học
- Khoa: Khoa Khoa học tự nhiên

**3. Điều kiện:**

- Điều kiện tiên quyết: không
- Điều kiện song hành: không

**4. Mục tiêu của học phần:**

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về đặc điểm tổ chức cơ thể, sinh sản và phát triển của động thực vật và sự đa dạng của sinh giới.	2.1.2a
4.2	Trang bị cho sinh viên kỹ năng nhận biết và phân loại một số sinh vật phổ biến.	2.2.1a
4.3	Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng xây dựng kế hoạch học tập và làm việc khoa học trong lĩnh vực sinh học.	2.2.2b
4.4	Giúp sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập các kiến thức cơ sở về Sinh học, chuẩn bị cho các môn chuyên ngành.	2.3a

**5. Chuẩn đầu ra của học phần:**

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Khám phá được các đặc điểm cấu tạo, chức năng của các cơ quan trong cơ thể sinh vật và sự đa dạng của sinh vật.	4.1	2.1.2a
CO2	Xác định một số đặc điểm phân loại sinh vật thường gặp.	4.1	2.1.2a
	<b>Kỹ năng</b>		

<b>CDR HP</b>	<b>Nội dung chuẩn đầu ra</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>CDR CTĐT</b>
	<b>Kiến thức</b>		
CO3	Nắm vững được các đặc điểm, mối liên hệ giữa cấu trúc và chức năng sinh học	4.2	2.2.1a
CO4	Hình thành kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phân tích và thảo luận xây dựng bài học.	4.3	2.2.2b
	<b>Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO5	Thể hiện ý thức và trách nhiệm trong việc tự học và tham gia các buổi học.	4.4	2.3a

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Thông qua học phần Sinh học Đại cương A2 cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng quát về cấu tạo cơ thể sinh vật, phân loại sinh vật cũng như sự đa dạng của sinh vật. Khi tham gia học phần này, sinh viên sẽ được cung cấp các kiến thức khái quát về Thực vật và Động vật bao gồm tổ chức cơ thể, cấu trúc và hoạt động của các cơ quan, các loại hormone thực vật ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của thực vật. Sinh viên sẽ được học tập, hệ thống và hiểu cấu tạo cơ thể gồm các cơ quan, hệ cơ quan. Từ đó, giúp sinh viên có cái nhìn khái quát về sự đa dạng của sinh giới từ bậc thấp cho đến bậc cao đồng thời hiểu rõ các nguyên tắc chính về phân loại, cách đặt tên các sinh vật.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần:

### 7.1. Lý thuyết

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CDR HP</b>
<b>Chương 1.</b>	<b>TỔ CHỨC CƠ THỂ THỰC VẬT BẬC CAO</b>	<b>3</b>	CO1, CO3, CO5
1.1.	Mô thực vật		
1.2.	Cơ quan dinh dưỡng của thực vật		
<b>Chương 2.</b>	<b>SỰ SINH SẢN CỦA THỰC VẬT CÓ HOA</b>	<b>3</b>	CO1, CO3, CO5
2.1.	Sự sinh sản vô tính		
2.2.	Sự sinh sản hữu tính		
	2.3.	Sự phát tán của hạt	
<b>Chương 3.</b>	<b>SỰ PHÁT TRIỂN PHÔI VÀ TỔ CHỨC CƠ THỂ</b>	<b>3</b>	CO1, CO3, CO5
3.1.	Sự phát triển phôi		
3.2.	Các loại mô động vật		
	3.3.	Các cơ quan và hệ cơ quan ở động vật	
<b>Chương 4.</b>	<b>HỆ THẦN KINH VÀ HỆ NỘI TIẾT</b>	<b>3</b>	CO1, CO3, CO5
4.1.	Hệ thần kinh		
4.2.	Hệ thụ cảm		
4.3.	Não là trung tâm điều phối		
4.4.	Các tuyến nội tiết và hormone		
4.5.	Các tuyến nội tiết chính ở người		
	4.6.	Phương thức tác động của các hormone	
<b>Chương 5.</b>	<b>HỆ VẬN ĐỘNG</b>	<b>3</b>	CO1, CO3, CO5
5.1.	Cấu trúc của xương và cơ		

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
5.2.	Sinh lý học của hoạt động cơ cơ		
<b>Chương 6.</b>	<b>HỆ TUẦN HOÀN VÀ HỆ HÔ HẤP</b>	<b>3</b>	CO1, CO3, CO5
6.1.	Máu		
6.2.	Hệ tuần hoàn		
6.3.	Cấu trúc của hệ hô hấp		
6.4.	Sự trao đổi khí		
6.5.	Kiểm soát sự hô hấp		
<b>Chương 7.</b>	<b>HỆ TIÊU HÓA VÀ HỆ BÀI TIẾT</b>	<b>3</b>	CO1, CO3, CO5
7.1.	Đại cương về quá trình tiêu hóa		
7.2.	Cấu trúc của hệ tiêu hóa của người		
7.3.	Sự tiêu hóa bằng enzyme ở người		
7.4.	Hệ bài tiết		
<b>Chương 8.</b>	<b>SINH VẬT SƠ HẠCH VÀ SIÊU KHUẨN</b>	<b>2</b>	CO2, CO4, CO5
8.1.	Sinh vật sơ hạch		
8.2.	Siêu khuẩn		
<b>Chương 9.</b>	<b>NẤM MỐC VÀ ĐỊA Y</b>	<b>2</b>	CO1, CO2, CO4, CO5
9.1.	Nấm mốc		
9.2.	Địa y		
<b>Chương 10.</b>	<b>ĐA DẠNG THỰC VẬT</b>	<b>2</b>	CO1, CO2, CO4, CO5
10.1.	Tảo		
10.2.	Đài thực vật		
10.3.	Nhóm thực vật có mạch		
<b>Chương 11.</b>	<b>ĐA DẠNG ĐỘNG VẬT: ĐỘNG VẬT BẠC THẤP</b>	<b>3</b>	CO1, CO2, CO4, CO5
11.1.	Giới phụ Protozoa		
11.2.	Giới phụ Parazoa: ngành Porifera		
11.3.	Giới phụ Metazoa		
11.4.	Động vật có miệng sinh trước (Protostomia)		
11.5.	Động vật có miệng sinh sau (Deuterostomia)		

### 8. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giảng kết hợp PTTQ
- Thảo luận nhóm
- Lớp học đảo ngược
- Vấn đáp

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Tham gia khảo sát nhận xét lớp học phần.

### 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

#### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	- Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	CO5
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi trắc nghiệm (30 phút)	30%	CO1, CO4, CO5
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	60%	CO2, CO3, CO4, CO5

### 10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

### 11. Tài liệu giảng dạy:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình sinh học đại cương Tập 2 / Trần Phước Đường. Đại học Cần Thơ. 2012. 570.2/ Đ561/T.2	KH.004719
[2] Sinh học : (Dịch theo sách xuất bản lần thứ tám) / Neil A. Campbell... [et al.] ; Người dịch: Trần Hải Anh... [et al.].- Hà Nội: Giáo dục Việt Nam, 2018.- 1267 p.: ảnh màu, bản đồ màu; 29 cm.- 570/ C187	MOL.088900, MON.047952
[3] Campbell biology / Lisa A. Urry ... [et al.].- New York, NY: Pearson Education, Inc., 2017.- 1 volume (various pagings): illustrations (chiefly color), color maps; 29 cm, 9780134093413.- 570/ C187	MON.064287

### 12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
<b>Chương 1. Tổ chức cơ thể thực vật bậc cao</b> 1.1. Mô thực vật 1.2. Cơ quan dinh dưỡng của thực vật	6	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 1 +Tài liệu [2]: Chương 35 +Tài liệu [3]: Chương 35
<b>Chương 2. Sự sinh sản và phát triển của thực vật có hoa</b> 2.1. Sự sinh sản vô tính 2.2. Sự sinh sản hữu tính 2.3. Sự phát tán của hạt 2.4. Sự điều hòa sinh trưởng ở thực vật	6	0	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 2,3 +Tài liệu [2]: Chương 38 +Tài liệu [3]: Chương 38
<b>Chương 3. Sự phát triển phôi và tổ chức cơ thể</b>	6	0	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 4, 6

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
3.1. Sự phát triển phôi 3.2. Các loại mô động vật 3.3. Các cơ quan và hệ cơ quan ở động vật			+Tài liệu [2]: Chương 40, 47 +Tài liệu [3]: Chương 40, 47
<b>Chương 4. Hệ thần kinh và hệ nội tiết</b> 4.1. Hệ thần kinh 4.2. Hệ thụ cảm 4.3. Não là trung tâm điều phối 4.4. Các tuyến nội tiết và hormone 4.5. Các tuyến nội tiết chính ở người 4.6. Phương thức tác động của các hormone	6	0	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 5, 7 +Tài liệu [2]: Chương 45, 48, 49, 50 +Tài liệu [3]: Chương 45, 48, 49, 50
<b>Chương 5. Hệ Vận động</b> 5.1. Cấu trúc của xương và cơ 5.2. Sinh lý học của hoạt động cơ cơ	6		Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 6 +Tài liệu [2]: Chương 43 +Tài liệu [3]: Chương 43
<b>Chương 6. Hệ tuần hoàn và hệ hô hấp</b> 6.1. Máu 6.2. Hệ tuần hoàn 6.3. Cấu trúc của hệ hô hấp 6.4. Sự trao đổi khí 6.5. Kiểm soát sự hô hấp	6	0	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 8, 9 +Tài liệu [2]: Chương 42 +Tài liệu [3]: Chương 42
<b>Chương 7. Hệ tiêu hóa và hệ bài tiết</b> 7.1. Đại cương về quá trình tiêu hóa 7.2. Cấu trúc của hệ tiêu hóa của người 7.3. Sự tiêu hóa bằng enzyme ở người 7.4. Hệ bài tiết	6	0	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 10, 11 +Tài liệu [2]: Chương 41, 44 +Tài liệu [3]: Chương 41, 44
<b>Chương 8. Sinh vật sơ hạch và siêu khuẩn</b> 8.1. Sinh vật sơ hạch 8.2. Siêu khuẩn	4	0	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 12 +Tài liệu [2]: Chương 19, 27 +Tài liệu [3]: Chương 19, 27
<b>Chương 9. Nấm mốc và địa y</b> 9.1. Nấm mốc 9.2. Địa y	4	0	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 13 +Tài liệu [2]: Chương 31 +Tài liệu [3]: Chương 31
<b>Chương 10. Đa dạng thực vật</b> 10.1. Tảo	4	0	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 14 +Tài liệu [2]: Chương 29, 30

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
10.2. Đài thực vật 10.3. Nhóm thực vật có mạch			+Tài liệu [3]: Chương 29, 30
<b>Chương 11. Đa dạng động vật: động vật bậc thấp</b> 11.1. Giới phụ Protozoa 11.2. Giới phụ Parazoa: ngành Porifera 11.3. Giới phụ Metazoa 11.4. Động vật có miệng sinh trước (Protostomia) 11.5. Động vật có miệng sinh sau (Deuterostomia)	6	0	Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: Chương 15, 16 +Tài liệu [2]: Chương 28, 32, 33 +Tài liệu [3]: Chương 28, 32, 33

Cần Thơ, ngày 30 tháng 8 năm 2024

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA**



**Ngô Thanh Phong**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Trần Thanh Mến**